

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 214/2022/HS-ST

Ngày: 03 – 8 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Anh Thi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Ngọc Phương.

Bà Lê Thị Nguyệt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Tấn, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 188/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 236/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Hà Mộng H, sinh năm 1977 tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: A, khu 1, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 10/12; Nghề nghiệp: Thợ may; Con ông Hà Mộng L và bà Hồ Thị M; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 03/02/1999 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt chung thân về tội “Giết người, chấp hành án tại Trại giam Xuyên Mộc đến ngày 30/8/2013 được đặc xá; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/4/2021 đến nay; Bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị hại:

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1992; địa chỉ: Ấp T, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Vắng mặt.

- Bà Lê Hải Y, sinh năm 1985; địa chỉ: Ấp G, xã G, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị Huỳnh N, sinh năm: 1983; địa chỉ: Ấp H, xã T, huyện C, tỉnh Bình Phước; tạm trú: Số L khu phố 1, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- Bà Đỗ Kim X, sinh năm 1978; địa chỉ: Số K đường C, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Lê Khắc H, Phạm Hồng T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Mộng H và bà Nguyễn Thị Huỳnh N sống chung với nhau như vợ chồng, không đăng ký kết hôn. Trong quá trình sống chung, H biết vào năm 2019, bà N có cho bà Nguyễn Thị T vay 200.000.000 đồng nhưng không làm hợp đồng vay, T thỏa thuận sẽ trả góp cho N 5.000.000 đồng/tháng, T có kể cho bà Lê Hải Y biết, bà Y đồng ý sẽ cùng trả nợ với bà T vì hai người sống chung với nhau. Bà T và bà Y đã trả được 62.000.000 đồng thì không còn khả năng trả nên đã chuyển chỗ trọ khác nhằm trốn bà N. H nói với bà N để H đi tìm T đòi nợ số tiền còn lại nhưng bà N không đồng ý. Sáng ngày 23/4/2021, H đi uống cà phê cùng với người bạn tên Th (không rõ nhân thân, địa chỉ) thì nhìn thấy bà Y đang chở bà T đi trên đường A, thuộc khu phố T, phường A nên H và Th chạy theo sau tìm đến phòng trọ của bà Y và bà T đang thuê ở tại tổ 4, khu phố T, phường A, thành phố T. Khi tới nơi, H và Th đi vào trong phòng thì thấy bà Y đang ngồi trên giường, còn bà T đang ở trên gác của phòng trọ, thấy vậy nên H nói bà Y gọi bà T xuống để nói chuyện, nhưng bà Y không gọi, H hỏi bà Y lúc trước hứa trả nợ thay cho bà T sao giờ không trả, giờ tiền thiếu nợ tính sao, thì bà Y trả lời đó là bà T vay chứ mình không có vay, không liên quan dẫn đến cãi nhau, H dùng tay tát 02 cái vào mặt bà Y, bà Y chạy lại khu vực bếp lấy 01 con dao Thái Lan (cán màu vàng, lưỡi bằng kim loại) đâm 01 cái vào hông trái của H, H và bà Y vật lộn dưới nền, H vùng dậy được và cùng với Th lao vào dùng tay chân đánh bà Y và bắt bà Y cùng bà T quỳ gối xuống xin lỗi H. H yêu cầu bà Y phải cầm trang sức bằng vàng (gồm dây chuyền, lắc tay) mà bà Y đang đeo trên người để lấy tiền trả nợ cho H. Sợ bị đánh nên bà Y đồng ý đi cầm vàng để trả nợ, H cho 02 đối tượng (chưa rõ nhân thân, địa chỉ) chở bà Y đi đến tiệm vàng Thiên Tạo Hải, tại địa chỉ tổ H, khu phố C, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương để cầm cố 01 sợi giây chuyền vàng loại 18K và 01 lắc vàng được 30.000.000 đồng cho bà Đỗ Kim X đang kinh doanh, sau đó hai đối tượng trên chở bà Y quay lại phòng trọ. Khi về tới phòng, do bà Y thấy bà N cùng 01 người thanh niên tên Nguyễn Lê Khắc H cũng đang có mặt tại đây nên bà Y đưa cho bà N số tiền 30.000.000 đồng. N hỏi Y tại sao lại đâm H chảy máu, vì bức tức chuyện bà Y dùng dao đâm H nên N dùng tay tát 02 cái vào mặt bà Y, Khắc H can ngăn bà N không đánh nữa. H tiếp tục dùng tay đánh bà Y nên bà Y sợ bỏ chạy ra ngoài đường nhưng bị H gọi lại, H yêu cầu bà T viết giấy nợ số tiền 108.000.000 đồng còn lại và yêu cầu bà Y và bà T cùng ký tên vào giấy nợ trên, bà T viết giấy nợ xong nhưng bà Y không đồng ý ký vì cho rằng mình không vay số tiền này nhưng bị H dọa đánh nên bà Y và bà T đã ký vào giấy nợ trên. Sau khi nhóm của H về thì bà Y và bà T đến Công an phường An Thạnh trình báo.

Bản Cáo trạng số 187/CT-VKS-TA ngày 14/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Hà Mộng H về tội “Cưỡng đoạt tài sản” điểm d khoản 2 Điều 170 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 170; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị không xem xét.

- Quá trình điều tra và theo nội dung đơn xin xét xử vắng mặt, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố, không thắc mắc hay khiếu nại gì và xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thuận An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Bị cáo có đơn đề nghị xét xử vắng mặt là tự nguyện, việc vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử nên chấp nhận theo điểm c, d khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, vật chứng thu giữ, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 23/4/2021, tại khu trọ thuộc tổ 4, khu phố T, phường A, thành phố T, Hà Mộng H đe dọa, uy hiếp tinh thần của bà Lê Hải Y và bà Nguyễn Thị T nhằm chiếm đoạt số tiền 138.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 170 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Do đó, Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được việc làm của mình là vi phạm nhưng bị cáo vẫn dùng tay chân đánh, đe dọa, uy hiếp tinh thần, làm cho người bị hại lo sợ nhằm chiếm đoạt tài sản của họ. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, lỗi của bị cáo là cố ý trực tiếp, do đó cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi trả cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo,

là những tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[8] Lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[9] Trong lúc đánh nhau, bị cáo Hưng bị bà Yến dùng dao đâm vào hông trái làm rách da, bị cáo xác định vết thương rách da nhẹ, không yêu cầu bồi thường, từ chối giám định, không yêu cầu xử lý hình sự bà Yến, Cơ quan Điều tra đã Quyết định xử phạt hành chính bà Yến về hành vi này.

[10] Đối với ông Nguyễn Lê Khắc H, bà Nguyễn Thị Huỳnh N không biết bị cáo thực hiện hành vi cưỡng đoạt tài sản, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

[11] Đối với đối tượng tên Th và một số đối tượng (chưa rõ nhân thân, địa chỉ) hỗ trợ H, Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh xử lý sau.

[12] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ thể hiện đã nhận lại số tiền 30.000.000 đồng, không yêu cầu gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Như, bà Xuân không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm d khoản 2 Điều 170; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Điều 136, điểm c, d khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Hà Mộng H phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Hà Mộng H 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/4/2021.

2. Về án phí:

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND, Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND, CA TP Thuận An;
- Chi cục THADS TP Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Anh Thi